

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2024/HS-ST

Ngày: 11/7/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Đức
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Kim Minh, bà Trần Thị Đình
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Hoàng Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Lĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2024/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2024/QĐXXST - HS ngày 02/ 07/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Duy Đ**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 18 tháng 09 năm 1990, tại huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi thường trú: Tổ 6, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nơi ở hiện tại: Thôn Bến Phà, xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Tự do; Bố đẻ: Lê Duy Rạng (đã chết). Mẹ đẻ: Lê Thị Thu Vân, sinh năm 1966; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ là Đào Thuý Hằng, sinh năm 1993 (đã ly hôn). Bị cáo chưa có con.

Tiền án: 01 tiền án. Tại Bản án số 16/2017/HSST ngày 30/6/2017 Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai đã xử phạt Lê Duy Đức phạt 07 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 20 tháng 3 năm 2023 Lê Duy Đức chấp hành xong trở về địa phương. Tính đến ngày phạm tội, bị cáo chưa được xoá án tích.

Về nhân thân: Bị cáo Lê Duy Đ có nhân thân xấu: Là người nghiện ma túy; Ngày 27/5/2013 bị Công an phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác.

Bị cáo Lê Duy Đức bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 23/02/2024, Tổ công tác phòng Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực đường Nguyễn Đức Cảnh thuộc địa phận tổ 1, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai phát hiện Lê Duy Đ đang cất giấu ma túy trên người. Tổ công tác đã đưa Lê Duy Đức về Trụ sở Công an phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, mời người chứng kiến để tiến hành kiểm tra, thu giữ của Lê Duy Đ **01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long**, bên trong có 04 đoạn ống nhựa nhiều màu sắc khác nhau, được hàn kín 02 đầu, cắt một đầu các ống nhựa để kiểm tra gồm: 01 đoạn ống nhựa màu đỏ ghi số 10, bên trong có 10 viên nén màu hồng; 02 đoạn ống nhựa màu xanh đều ghi số 6, bên trong mỗi ống đều có 6 viên nén màu hồng và 01 đoạn ống nhựa màu vàng ghi số 5, bên trong có 05 viên nén màu hồng; **01 ống nhựa màu vàng được hàn kín 02 đầu, bên trong có 05 viên nén màu hồng**; Lê Duy Đ khai nhận toàn bộ số ma túy trên đều là **ma túy hồng phiến**. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang Lê Duy Đức, niêm phong vật chứng. Đồng thời, tạm giữ một số đồ vật, tài sản của Lê Duy Đức gồm: 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Lê Duy Đ; 01 điện thoại di động Iphone; 01 điện thoại di động Nokia; 01 ví da và số tiền 1.700.000 đồng.

Quá trình điều tra vụ án xác định được hành vi phạm tội của bị cáo Lê Duy Đức cụ thể như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 23/02/2024, bị cáo Lê Duy Đ đang ở nhà tại thôn Bến Phà, xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai thì có anh Huy (*là bạn quen biết của Đức khi chấp hành án tại Trại giam Hồng Ca - Yên Bái*) đến chơi và ăn cơm cùng. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Đức nảy sinh ý định tìm mua ma túy “Hồng phiến” để sử dụng nên sử dụng điện thoại Iphone màu xanh vào tài khoản Zalo tên “Lê Đức” gọi điện cho một người phụ nữ tên Vân qua tài khoản Zalo tên “Vân Mốc” hỏi mua 1.300.000 đồng ma túy **“hồng phiến”** thì Vân đồng ý và hẹn đến **khu công nghiệp Đông** Phố Mới thuộc phường Lào Cai, thành phố Lào Cai để giao dịch ma túy. Sau đó bị cáo Đức nhờ Huy sử dụng điều khiển xe mô tô chở bị cáo đi đến ngã tư đường sắt thuộc đường Nguyễn Tri Phương, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai. Bị cáo Đức gọi Zalo cho Vân để thông báo đang ở đường Nguyễn Tri Phương, Vân bảo bị cáo Đức đi vào đường Triệu Quang Phục, đặt tiền ở ven đường. Bị cáo Đức mượn xe mô tô của Huy rồi tự mình đi vào đường Triệu Quang Phục được khoảng 200 mét, bị cáo Đức dừng xe ở ven đường và đặt 1.300.000 đồng ở mép đường rồi quay lại đường Nguyễn Tri Phương và gọi cho Vân thông báo đã đặt tiền ở ven đường. Vân nói đã nhận được tiền và bảo bị cáo Đức đến

cổng chào **khu Công** nghiệp **đông** Phố Mới, thành phố Lào Cai, Vân đặt một bọc nilon màu đen chứa ma túy “**Hồng** phiến” ở ven đường dưới chân cổng chào. Bị cáo Đức một mình điều khiển xe mô tô đến vị trí để ma túy theo chỉ dẫn của Vân đến cổng chào **khu Công** nghiệp **đông** Phố Mới thì nhìn thấy một bọc bằng nilon màu đen, Đức nhặt lấy và nhắn tin thông báo Vân đã nhận được ma túy.

Vân nhắn tin báo Đ bên trong bọc có các ống nhựa, được đánh số bên ngoài thể hiện số lượng các viên ma túy có trong mỗi ống; đồng thời Vân nhắn báo bị cáo Đức xóa tin nhắn, cuộc gọi Zalo với Vân. Bị cáo Đức sợ bị lực lượng chức năng phát hiện nên đã xóa các tin nhắn, cuộc gọi và xóa tài khoản bạn bè với Zalo có tên “Vân Mốc”. Sau đó bị cáo Đức điều khiển xe quay lại đường Nguyễn Tri Phương để đón Huy, khi gặp Huy, bị cáo Đ trả xe cho Huy. Bị cáo Đ bảo Huy chờ đến đường Nguyễn Đức Cảnh, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, mục đích bị cáo Đức tìm thuê nhà nghỉ sử dụng ma túy vừa mua được. Trên đường đi, bị cáo Đức mở bọc nilon ra xem thì thấy bên trong có 01 (một) ống nhựa màu vàng chứa các viên nén ma túy **Hồng** phiến và 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long” bên trong có 04 (bốn) ống nhựa (01 ống màu đỏ, 01 ống màu vàng, 02 ống màu xanh) đều chứa các viên nén ma túy. Bị cáo Đức lấy 01 (một) ống nhựa màu vàng chứa các viên nén ma túy **Hồng** phiến cất vào túi quần phía sau bên phải đang mặc, lấy 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 04 (bốn) ống nhựa chứa các viên nén ma túy **Hồng** phiến cất vào trong túi áo đang mặc. Túi nilon màu đen bọc ở bên ngoài bị cáo Đức vứt ở dọc đường. Bị cáo Đức nói với Huy vừa mua được ma túy của một người tên Vân nhưng Huy không nói gì. Khi đi đến đường Thủy Hoa giao với đường Nguyễn Đức Cảnh thuộc phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, bị cáo Đức bảo Huy dừng xe lại, bị cáo Đức xuống xe đi bộ một mình vào đường Nguyễn Đức Cảnh, còn Huy tiếp tục điều khiển xe đi hướng khác. Khoảng 13 giờ ngày 23/02/2024, bị cáo Đức đang đi bộ trên đường Nguyễn Đức Cảnh thuộc tổ 1, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về **Ma** túy Công an tỉnh Lào **Cai** kiểm tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Tại Bản kết luận giám định số: 92/KL-GĐMT ngày 29/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận về vật chứng thu giữ trong quá trình bắt quả tang Lê Duy Đ như sau: Các viên nén màu hồng là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 3,290 (*ba phẩy hai trăm chín mươi*) gam.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản **Cáo** trạng số 60/CT-VKS ngày 30/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Lê Duy Đức về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật **Hình** sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Duy Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt chính: + Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Duy Đức từ 03 năm 6 tháng đến 4 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 2,155gam chất ma túy Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định, được đựng riêng trong các túi nion, ký hiệu từ M1 đến M5, 05 ống nhựa, 01 vỏ bao thuốc lá.

+ Số tiền 1.700.000 đồng là tiền của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo, xét thấy cần phải tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án, trả cho bị cáo 1.500.000 đồng.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone (loại 12 Pro ma), số Imei: 356717118249696, có gắn thẻ sim (điện thoại đã qua sử dụng)

+ Trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lê Duy Đức, 01 điện thoại di động Nokia, số sê ri: 357757103715680, 01 ví giả da (đã qua sử dụng)

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Ngày 23/02/2024 bị cáo Lê Duy Đức đã mua 32 viên nén, khối lượng 3,290 gam chất ma túy Methamphetamine với giá 1.300.000đồng của một người phụ nữ tên Vân qua tài khoản Zalo tên “Vân Mốc” tại khu vực đường Triệu Quang Phục, phường Lào Cai mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận

bị cáo Lê Duy Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, là người thường xuyên sử dụng chất ma túy, ý thức chấp hành pháp luật không tốt, lười lao động dẫn đến phạm tội; Ngày 27/5/2013 đã bị Công an phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác. Đáng lẽ ra, bị cáo phải lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân để tu dưỡng rèn luyện trở thành người công dân có ích cho xã hội nhưng do ý thức chấp hành pháp luật không tốt nên tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xét xử mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình vì vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 16/2017/HSST ngày 30/6/2017 Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai đã xử phạt bị cáo Lê Duy Đức phạt 07 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 20 tháng 3 năm 2023 bị cáo Lê Duy Đ chấp hành xong trở về địa phương. Tính đến ngày phạm tội, bị cáo chưa được xoá án tích. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đề nghị xét xử bị cáo Lê Duy Đức mức án từ 03 năm 06 tháng đến 4 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo trình bày có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án:

- + Tịch thu tiêu hủy 2,155gam chất ma túy Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định, được đựng riêng trong các túi nion, ký hiệu từ M1 đến M5, 05 ống nhựa, 01 vỏ bao thuốc lá.

- + Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone (loại 12 Pro ma), số Imei: 356717118249696, có gắn thẻ sim (điện thoại đã qua sử dụng)

+ Trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lê Duy Đ, 01 điện thoại di động Nokia, số sê ri: 357757103715680, 01 ví giả da (đã qua sử dụng)

+ Số tiền 1.700.000 đồng là tiền của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo, xét thấy cần phải tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án, trả cho bị cáo 1.500.000 đồng.

[8] Những vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người nam giới tên Trần Quỳnh sinh năm 1988, trú tại tổ 17, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, bị cáo Lê Duy Đức khai nhận Quỳnh đã giới thiệu kết bạn người phụ nữ bán ma túy tên Vân qua Zalo có tên “Vân Mốc” vào khoảng tháng 11 năm 2023. Quá trình điều tra, xác minh cho thấy Quỳnh không tham gia vào việc mua bán ngày 23/02/2024 của Đức với Vân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa đủ căn cứ để xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo Lê Duy Đ tên Vân sử dụng Zalo tên “Vân Mốc” ở khu vực Khu công nghiệp Đông Phố Mới, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai và người đàn ông tên Huy nhà ở tỉnh Yên Bái đã chở bị can Đức đi mua ma túy; quá trình điều tra vụ án không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể, chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo Đức nên không đủ căn cứ xác định có liên quan đến hành vi phạm tội của bị can Đức hay không. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai không đủ căn cứ để xem xét, xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Duy Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Lê Duy Đ 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/02/2024.

2.Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ đối với 2,155gam chất ma túy Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định, được đựng riêng trong các túi nilon ký hiệu từ M1, M2, M3, M4, M5; 01 đoạn ống nhựa màu đỏ có ghi ký hiệu “10”; 01 đoạn ống nhựa màu xanh có ghi ký hiệu “6”; 01 đoạn ống nhựa màu vàng có ghi ký hiệu “5”; 01 đoạn ống nhựa màu xanh; 01 đoạn ống nhựa màu vàng; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone (loại 12 Pro ma), số Imei: 356717118249696, có gắn thẻ sim (điện thoại đã qua sử dụng)

+ Trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lê Duy Đ, 01 điện thoại di động Nokia, số sê ri: 357757103715680, 01 ví giả da (đã qua sử dụng)

+ Tạm giữ của Lê Duy Đ số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo công tác thi hành án về khoản tiền án phí; Trả cho bị cáo Lê Duy Đức số tiền 1.500.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.9049863 của Công an thành phố Lào Cai tại Kho bạc Nhà nước Lào Cai ngày 26/6/2024

(Vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/7/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai bàn giao cho Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về án phí, lệ phí Toà án. Bị cáo Lê Duy Đ phải chịu cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo bản án: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kim Minh

Trần Thị Dinh

Nguyễn Thị Minh Đức

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP;
- CA TP 02;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Thi hành án 02;
- PV 06 CA tỉnh;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Minh Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Hoà Hoàng Văn Ngân

Nguyễn Thị Minh Đức

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP;
- CA TP 02;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Thi hành án 02;
- PV 06 CA tỉnh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Lưu HS; VP.

Nguyễn Thị Minh Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kim Minh Trần Thị Đình

Nguyễn Thị Minh Đức

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP;
- CA TP 02;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo 02;
- Thi hành án 02;
- PV 06 CA tỉnh;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Minh Đức

